

Số: 99/2024/QĐST-DS

Hàm Thuận Bắc, ngày 13 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 236/2024/TLST-DS ngày 19 tháng 6 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

**Nguyên đơn:** Bà Phạm Thị H, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Khu phố L, thị trấn M, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

**Bị đơn:** Ông Hồ Văn T, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Khu phố L, thị trấn M, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Bà Nguyễn Phạm Ánh T1, sinh năm 1995.

+ Bà Nguyễn Phạm Thu H1, sinh năm 1997.

+ Bà Nguyễn Phạm Trúc M, sinh năm 2004.

Cùng địa chỉ: Khu phố L, thị trấn M, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

**Người đại diện theo ủy quyền của bà H2, bà T1, bà H1, bà M:**

Ông Nguyễn Văn H3, sinh năm 1992. Địa chỉ: thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Bình Thuận. Theo 02 Hợp đồng ủy quyền ngày 24/6/2024.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Phạm Thị H4 yêu cầu ông Hồ Văn T phải trả cho bà số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng), không yêu cầu trả lãi.

Ông **Hồ Văn T** tự nguyện, đồng ý trả cho **Phạm Thị H4** số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng).

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.*

Bà **Phạm Thị H4** có trách nhiệm trả lại ông **Hồ Văn T** bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CV 171982 do **UBND huyện H** cấp ngày 22/7/2020.

#### **Về án phí:**

Bà **Phạm Thị H4** không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà **H4** số tiền đã nộp là 2.875.000đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0013478 ngày 19/6/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hàm Thuận Bắc.

Ông **Hồ Văn T** phải chịu 2.500.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Những người tham gia tố tụng khác không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Bắc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thanh Huyền**